

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban chỉ đạo mô hình “Khu dân cư tự quản về trật tự công cộng, trật tự đô thị” xã Mẫu Sơn, tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành theo Quyết định số: 728/QĐ-UBND, ngày 16/9/2026 của UBND xã Mẫu Sơn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; phạm vi trách nhiệm; tiêu chuẩn, cơ cấu thành viên; phương thức hoạt động; mối quan hệ công tác; kinh phí, chế độ, chính sách; công tác động viên, khen thưởng, xử lý vi phạm; chế độ thông tin, báo cáo và hội họp của Ban Chỉ đạo xây dựng, duy trì và phát huy hiệu quả mô hình “Khu dân cư tự quản về trật tự công cộng, trật tự đô thị” (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Ban Chỉ đạo hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, sự quản lý, điều hành của UBND xã; tuân thủ chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

2. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo, đồng thời phát huy trách nhiệm của từng thành viên; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả.

3. Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng quản lý nhà nước, chức năng chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị, lực lượng có liên quan; không trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của Tổ tự quản.

4. Việc chỉ đạo, điều hành mô hình phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế địa bàn; lấy phòng ngừa, chủ động phát hiện và giải quyết từ cơ sở làm trọng tâm.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ PHẠM VI TRÁCH NHIỆM CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Chức năng của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu Đảng ủy, UBND xã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mô hình Tổ tự quản về an ninh, trật tự.

2. Chỉ đạo, điều phối hoạt động giữa các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị, thôn, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan nhằm bảo đảm mô hình hoạt động thống nhất, đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra.

3. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả hoạt động của mô hình; kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, củng cố, kiện toàn mô hình.

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu Đảng ủy, UBND xã ban hành chủ trương, kế hoạch, văn bản chỉ đạo nhằm xây dựng, duy trì và phát huy hiệu quả mô hình.

2. Phê duyệt chương trình công tác, kế hoạch hoạt động hằng năm và xác định nhiệm vụ trọng tâm theo từng thời gian.

3. Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong tham gia bảo đảm an ninh, trật tự, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực, địa bàn được phân công; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa Công an xã với các ban, ngành, thôn và tổ chức chính trị - xã hội.

5. Theo dõi, nắm tình hình hoạt động của mô hình; định kỳ đánh giá kết quả, chất lượng, hiệu quả hoạt động; xác định những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân để đề ra giải pháp khắc phục.

6. Chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện Quy chế hoạt động của mô hình Tổ tự quản; kịp thời phát hiện những nội dung không còn phù hợp để đề xuất sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền.

7. Chỉ đạo việc tổ chức tập huấn, hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao kỹ năng hoạt động cho các thành viên tham gia mô hình khi cần thiết.

8. Chỉ đạo phối hợp huy động nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ hoạt động của mô hình; tham mưu bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động theo quy định.

9. Chỉ đạo tổ chức sơ kết, tổng kết; đánh giá, phân loại chất lượng hoạt động của mô hình; đề xuất nhân rộng những cách làm hay, hiệu quả.

10. Tham mưu cấp có thẩm quyền biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích; đồng thời đề xuất chấn chỉnh, xử lý những trường hợp vi phạm quy định trong quá trình tham gia mô hình.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Đảng ủy, UBND xã giao có liên quan đến xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và bảo đảm an ninh, trật tự tại cơ sở.

Điều 5. Quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan, đơn vị và tổ chức có liên quan báo cáo, cung cấp thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá hoạt động của mô hình theo quy định.

2. Yêu cầu thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được phân công; phối hợp giải quyết hoặc tham mưu giải quyết những vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động của mô hình.

3. Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện chương trình, kế hoạch và các quy định liên quan đến mô hình.

4. Đề nghị cơ quan, đơn vị, thôn, tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

5. Đề xuất Đảng ủy, UBND xã xem xét, quyết định những nội dung vượt thẩm quyền của Ban Chỉ đạo.

Điều 6. Phạm vi trách nhiệm và giới hạn thẩm quyền

1. Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm trong phạm vi chỉ đạo, điều phối, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá hoạt động của mô hình.

2. Ban Chỉ đạo không trực tiếp can thiệp, giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của cơ quan nhà nước, lực lượng Công an hoặc cơ quan chuyên môn khác.

3. Các nội dung liên quan đến tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ hoạt động của Tổ tự quản được thực hiện theo Quy chế hoạt động riêng của mô hình Tổ tự quản về trật tự công cộng, không quy định lại tại Quy chế này.

4. Những vấn đề vượt quá thẩm quyền, Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo, đề xuất Đảng ủy, UBND xã hoặc cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương III

TỔ CHỨC, TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 7. Cơ cấu Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và các thành viên.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo do lãnh đạo UBND xã đảm nhiệm; Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên là đại diện lãnh đạo Công an xã, các bộ phận chuyên môn, ban, ngành, thôn và tổ chức chính trị - xã hội có liên quan, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tế.

3. Công an xã là lực lượng nòng cốt trong tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình hoạt động của mô hình.

4. Việc thành lập, kiện toàn, thay đổi thành viên Ban Chỉ đạo do cấp có thẩm quyền quyết định.

Điều 8. Tiêu chuẩn thành viên Ban Chỉ đạo

1. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có tinh thần trách nhiệm, uy tín và năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Có kiến thức, kinh nghiệm hoặc liên quan trực tiếp đến lĩnh vực công tác bảo đảm trật tự công cộng, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác vận động quần chúng hoặc quản lý nhà nước tại cơ sở.

3. Có khả năng phối hợp, tham mưu, tổ chức thực hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực, địa bàn được phân công.

4. Có tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm sự phân công của Ban Chỉ đạo; giữ bí mật thông tin theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Đảng ủy, UBND xã về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Lãnh đạo, điều hành chung; phân công nhiệm vụ cụ thể cho Phó Trưởng ban và các thành viên.

3. Chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

4. Chỉ đạo kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động; quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai các nhiệm vụ được phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về lĩnh vực phụ trách.

2. Chủ động theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các nội dung được giao; tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp giải quyết.

3. Thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành hoạt động khi được ủy quyền.

Điều 11. Trách nhiệm của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Chủ động phối hợp với các thành viên khác và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Theo dõi, nắm tình hình lĩnh vực được phân công; kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh.

4. Tham dự đầy đủ các cuộc họp, hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết và các hoạt động khác của Ban Chỉ đạo.

Chương IV

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 12. Phương thức hoạt động

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền; đồng thời đề cao trách nhiệm cá nhân của Trưởng Ban Chỉ đạo và từng thành viên.

3. Những vấn đề cấp thiết, phát sinh đột xuất được giải quyết thông qua họp Ban Chỉ đạo hoặc xin ý kiến bằng văn bản, điện thoại, phương tiện điện tử phù hợp.

4. Hoạt động của Ban Chỉ đạo được thực hiện thông qua các hình thức: họp, kiểm tra, làm việc trực tiếp tại cơ sở, hướng dẫn, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và các hình thức phù hợp khác.

Điều 13. Mối quan hệ với Đảng ủy, UBND xã

1. Ban Chỉ đạo chịu sự lãnh đạo của Đảng ủy và sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã.

2. Định kỳ hoặc đột xuất, Ban Chỉ đạo báo cáo Đảng ủy, UBND xã về tình hình, kết quả hoạt động của mô hình; những khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị.

Điều 14. Mối quan hệ với Công an xã

1. Công an xã là cơ quan thường trực tham mưu giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp tình hình hoạt động của mô hình.

2. Công an xã chủ trì tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung hoạt động; chuẩn bị nội dung các cuộc họp, sơ kết, tổng kết và các báo cáo của Ban Chỉ đạo.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo phối hợp với Công an xã thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, lĩnh vực được phân công.

Điều 15. Mối quan hệ với các cơ quan, đơn vị, thôn và tổ chức chính trị - xã hội

Các cơ quan, đơn vị, thôn, tổ chức chính trị - xã hội có trách nhiệm phối hợp, trao đổi thông tin, tham gia thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo phân công hoặc đề nghị phối hợp, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng cơ quan, đơn vị.

Chương V

KINH PHÍ, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 16. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Kinh phí được sử dụng cho các hoạt động phục vụ công tác chỉ đạo, kiểm tra, tuyên truyền, tập huấn, sơ kết, tổng kết và các nhiệm vụ cần thiết khác của Ban Chỉ đạo theo quy định.

3. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải bảo đảm đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, tài chính, kế toán và các quy định có liên quan.

Điều 17. Chế độ, chính sách

1. Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo chức trách, nhiệm vụ được phân công; trường hợp thực hiện nhiệm vụ ngoài chế độ làm việc bình thường hoặc nhiệm vụ phát sinh thì được hưởng chế độ, chính sách theo quy định hiện hành nếu đủ điều kiện.

2. Thành viên được tạo điều kiện tham gia tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết để thực hiện nhiệm vụ.

3. Các chế độ, chính sách khác thực hiện theo quy định của pháp luật và quyết định của cấp có thẩm quyền.

Điều 18. Động viên, khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân thuộc Ban Chỉ đạo có thành tích xuất sắc trong tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được biểu dương, động viên, khen thưởng theo quy định.

2. Ban Chỉ đạo xem xét, đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong xây dựng, duy trì và phát huy hiệu quả mô hình.

3. Việc biểu dương, khen thưởng phải bảo đảm kịp thời, công khai, khách quan, đúng thành tích và đúng quy định.

Điều 19. Xử lý vi phạm

1. Thành viên Ban Chỉ đạo không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được phân công, thiếu trách nhiệm, vi phạm Quy chế thì tùy tính chất, mức độ sẽ bị nhắc nhở, phê bình, xem xét thay đổi phân công hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

2. Trường hợp lợi dụng vị trí, nhiệm vụ trong Ban Chỉ đạo để vụ lợi, gây phiền hà, sách nhiễu, làm ảnh hưởng đến uy tín của cơ quan, tổ chức hoặc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân thì tùy tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Không xem xét khen thưởng đối với cá nhân vi phạm Quy chế hoặc không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương VI

CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO VÀ HỘI HỢP

Điều 20. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công với Trưởng Ban Chỉ đạo thông qua Công an xã để tổng hợp.

2. Ban Chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo định kỳ năm, đồng thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

3. Công an xã có trách nhiệm tổng hợp tình hình, xây dựng báo cáo chung của Ban Chỉ đạo, trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, báo cáo Đảng ủy, UBND xã và cơ quan có thẩm quyền.

4. Khi phát sinh vụ việc phức tạp, đột xuất, có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh, trật tự hoặc hoạt động của mô hình, thành viên Ban Chỉ đạo phải kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và Công an xã để tham mưu xử lý.

Điều 21. Chế độ hội họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 năm một lần để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, xác định phương hướng, nhiệm vụ thời gian tiếp theo.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập và chủ trì các cuộc họp. Trường hợp Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được ủy quyền chủ trì.

3. Công an xã có trách nhiệm chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu và các điều kiện phục vụ cuộc họp; tổng hợp ý kiến và dự thảo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo.

4. Thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp. Trường hợp không thể tham dự phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và gửi ý kiến tham gia bằng văn bản nếu được yêu cầu.

5. Nội dung cuộc họp phải được ghi biên bản; đối với những vấn đề cần triển khai thực hiện, phải xác định rõ nội dung công việc, đơn vị hoặc cá nhân chủ trì, đơn vị phối hợp và thời gian hoàn thành.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

2. Công an xã là cơ quan thường trực, có trách nhiệm tham mưu Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện Quy chế; theo dõi, tổng hợp tình hình và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động.

3. Thành viên Ban Chỉ đạo căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung không còn phù hợp, Công an xã tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung.

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Trưởng Ban Chỉ đạo, các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.